

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÙ ĐÓP  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HSST  
Ngày: 22/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Ngọc Thảo

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Lê Đình Coóng

Bà Điều Thị Hương

**Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** bà Nông Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

**Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp tham gia phiên tòa:** bà Lê Thị Thanh Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 22/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đoàn Chính N**; sinh năm: 1998; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; Hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; họ và tên cha: Đoàn Văn C, sinh năm: 1953; họ và tên mẹ: Lã Thị L, sinh năm: 1958; Cùng hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bù Đốp từ ngày 25/4/2022 đến nay – có mặt

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Lê Thành U, sinh năm: 1999; địa chỉ: ấp 8, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Lê Thị N, địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/4/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Đốp phối hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Đoàn Chính N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Thành U tại nhà N thuộc ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Tại đây, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ tang vật có liên quan gồm: 01 túi ny lon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là chất ma túy) thu giữ trong túi quần bên trái của Lê Thành U (ký hiệu M1); 01 điện thoại Nokia màu xanh đen (có gắn sim 0967656472) của Lê Thành U; số tiền 4.130.000đ của Đoàn Chính N.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác tiến hành khám xét nhà của Đoàn Chính N thu giữ vật chứng gồm: 01 túi ny lon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là chất ma túy) thu giữ tại phòng khách (ký hiệu M2); 01 bọc nylon bị cắt rời làm 02 phần; 01 gói thuốc hiệu Jet phía sau nhà, bên dưới cửa sổ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là chất ma túy) (ký hiệu M3); 01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Qua quá trình điều tra xác định được: Ngày 22/4/2022, Đoàn Chính N đi đến khu vực Cầu Trắng thuộc xã Tân Thành, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước gặp và mua ma túy của U2 (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 500.000đ (năm trăm nghìn), N mang ma túy về nhà, cho vào gói thuốc hiệu Jet rồi cất giấu bên dưới cửa sổ phía sau nhà để bán cho các đối tượng nghiện ma túy kiếm lời.

Khoảng 23 giờ 55 phút ngày 24/4/2022, Lê Thành U gọi điện cho N hỏi mua ma túy, N đồng ý bán và hẹn sáng ngày 25/4/2022 sẽ giao ma túy. Sau đó, N lấy ma túy trong gói thuốc hiệu Jet ra cho vào túi nylon hàn kín lại để sáng mai bán cho U. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/4/2022, U đến nhà N, N bán cho U 01 túi ny lon có chứa chất ma túy với giá 300.000đ. Sau khi N giao ma túy và nhận tiền thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang, tạm giữ toàn bộ tang vật để điều tra, làm rõ hành vi phạm tội.

Bản kết luận giám định số 90/2022/KL(MT)-KTHS ngày 29/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định:

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0519 gam.
- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1059 gam.
- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,8053 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy loại Methamphetamine đã thu giữ được trong vụ án là 0,9631 gam (Không phải chín sáu ba một gam).

**Cáo trạng số: 50/CTr-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố bị cáo Đoàn Chính N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa, sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn khẳng định bị cáo có hành vi như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Chính N phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng **khoản 1 Điều 251**; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù.

Về vật chứng: Vẫn giữ nguyên như nội dung bản cáo trạng.

Bị cáo không tham gia tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/4/2022, Công an huyện Bù Đốp phối hợp với Công an xã Tân Tiến bắt quả tang Đoàn Chính N có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Thành U tại nhà Nghĩa thuộc ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước. Tại đây, tổ công tác tạm giữ tang vật có liên quan gồm: 01 túi ny lon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là chất ma túy) thu giữ trong túi quần bên trái của Lê Thành U (ký hiệu M1); 01 điện thoại Nokia màu xanh đen (có gắn sim 0967656472) của Lê Thành U; số tiền 4.130.000đ của Đoàn Chính N.

Qua tiến hành khám xét nhà của Đoàn Chính N thu giữ vật chứng gồm: 01 túi ny lon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là chất ma túy) thu giữ tại phòng khách (ký hiệu M2); 01 bọc nylon bị cắt rời làm 02 phần; 01 gói thuốc hiệu Jet phía sau nhà, bên dưới cửa sổ, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là chất ma túy) (ký hiệu M3); 01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Bản kết luận giám định số 90/2022/KL(MT)-KTHS ngày 29/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định:

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0519 gam.

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,1059 gam.

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) có trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,8053 gam.

Tổng khối lượng chất ma túy loại Methamphetamine đã thu giữ được trong vụ án là 0,9631 gam (Không phải chín sáu ba một gam).

Bị cáo N là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lê Thành U là vi phạm pháp luật, phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại **Điều 251 Bộ luật** hình sự, nhưng vì muốn có tiền để tiêu sài bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Mua bán trái phép chất ma túy gây nên các hệ quả xấu không chỉ đối với người sử dụng mà còn tác động tiêu cực đến xã hội, người sử dụng ma túy ngoài tác hại đến sức khỏe còn dẫn đến phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố và luận tội đối với Đoàn Chính N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại **khoản 1 Điều 251 Bộ luật** hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, bị cáo có cha là người có công với cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét khi lượng hình.

[5] Về vật chứng:

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định M2=0,0650g; M3=0,6602g (đều là Methamphetamine); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bọc nylon bị cắt rời làm 02 phần, xét đây là chất cấm và công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại Nokia màu xanh đen của Lê Thành U dùng để liên hệ mua ma túy của N, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại, đồng thời đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với U bằng hình thức phạt tiền nên việc trả lại điện thoại cho U là có căn cứ.

Đối với điện thoại IPHONE 7 PLUS màu đen của Đoàn Chính N sử dụng để liên hệ mua ma túy; số tiền 300.000 đồng là tiền bán ma túy, xét đây là phương tiện và tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 3.830.000đ của Đoàn Chính N không liên quan đến việc mua bán ma túy cần trả lại cho N.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với các bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Đối với U2 (không rõ nhân thân lai lịch) đã bán ma túy cho Đoàn Chính N, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với Lê Thành U đã có hành vi mua 0,0519 gam chất ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích để sử dụng, do khối lượng ma túy U tàng trữ chưa đủ định lượng để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, về nhân thân U chưa bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và chưa bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 Bộ luật hình sự, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Thành U về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đoàn Chính N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đoàn Chính N 02(hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/4/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại IPHONE 7 PLUS màu đen của Đoàn Chính N và số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) là tiền bán ma túy.

Trả lại cho Đoàn Chính N: 3.830.000đ (ba triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật hoàn lại sau giám định M2=0,0650g; M3=0,6602g (đều là Methamphetamine); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bọc nylon bị cắt rời làm 02 phần.

*(Số vật chứng trên đã được giao nhận cho Chi cục thi hành án dân sự dân sự huyện Bù Đốp theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0007725 ngày 10/8/2022).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- Công an huyện Bù Đốp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**Đoàn Ngọc Thảo**